TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạn và ông Lê Văn Tập
Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Y K; Tên gọi khác: Y P; Sinh ngày: 16/01/1999 Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Hẻm 362 đường H, buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông: Y N, con bà: H R; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không, tiền sự: Không

Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 28/10/2019 ngày cho đến nay - có mặt

2. Họ và tên: Y K1; Tên gọi khác: Y K2; Sinh ngày: 08/11/1997 Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Số nhà 77 đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Y H1, con bà: H Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 28/10/2019 cho đến nay- có mặt

* *Bị hại*:

Anh Trần Văn S, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, thành phố B,tỉnh Đắk Lắk

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.Anh Lê Văn T, sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, thành phố B,tỉnh Đắk Lắk

2.Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn T, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

3.Anh Y N, sinh năm 1973 - Có mặt

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

4.Anh Y B, sinh năm 2005- Có mặt

Người đại diện: Bà H' Y, sinh năm 1975 là mẹ

Cùng trú tại: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

5.Anh Y M, sinh năm 2003 – Có mặt

Người đại diện: Bà H'D, sinh năm 1980 là mẹ

Cùng trú tại: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

6.Anh Y T, sinh ngày 20/2/2002 – Có mặt

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk- Có mặt

7.Anh Y K3, sinh năm 2005– Có mặt

Người đại diện: Bà H'M, sinh năm 1987 là mẹ

Cùng trú tại: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

8.Anh Y R, sinh năm 1999- Có mặt

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

9.Anh Nay Y B1 , sinh ngày 02/12/2002- Có mặt

Người đại diện: Ông Y K, sinh năm 1951 là ông nội

Cùng trú tại: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

10.Chị Phạm Thị Thu N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

11.Chị H'M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

* *Người phiên dịch cho bị cáo Y K1*: Ông Y B2- Chuyên viên phòng Dân tộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30’ ngày 27/10/2019, Y K, Y K1, Y B,Y M, Y T, Y K3, Y R , Nay Y B1 và Y H đi vào khu vực hồ Ea Kao thuộc xã E, thành phố B chơi. Tại đây,Y T thấy anh Lê Văn T, anh Trần Văn S và anh Trần Ngọc T đang ngồi chơi trên thành bờ hồ E, thuộc thôn 1, xã E thành phố B. Y T cho rằng nhóm của anh T là người vào buôn K, phường T, thành phố B trộm chó trước đây nên đã rủ Y K, Y K1, Y B, Y M ,Y K3, Y R, Y B1 và Y H đánh nhóm của anh T, thì tất cả đồng ý. Y T dùng tay đấm vào mặt anh T thì anh T bỏ chạy xuống khu vực bờ hồ Ea Kao gần mép nước nên Y T và Y M đuổi theo. Y K, Y K1, Y B, Y K3, Y R, Y B1 và Y H xông vào dùng tay, chân đánh anh S và anh T. Anh T chạy thoát được thì Y B và Y B1 đuổi theo anh T còn Y K, Y K1,Y K3, Y H và Y R đuổi theo anh S. Khi anh T chạy tới gần mép hồ Ea Kao thì bị Y T đuổi kịp và dùng gậy kim loại dạng tròn, màu đen đánh 01 cái trúng đùi phải, Y M sử dụng dao bằng kim loại cán gỗ dài 66cm, lưỡi dao bản rộng, mũi dao nhọn giờ lên hù dọa rồi dùng tay, chân đánh anh T , Y B dùng cây gỗ và Y B1 dùng chân, mũ bảo hiểm đánh anh T gây thương tích. Còn anh Sơn, khi chạy đến khu vực bãi cỏ gần tường rào khu du lịch Hoàng Nam bị té ngã nên bị Y KaLôt, YKaň, Y Khoa, Y Hùng và Y R lao vào dùng tay, chân đánh anh S. Quá trình đánh anh S, Y K thấy túi quần bên trái phía trước của anh S có 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, màu vàng chuông điện thoại reo lên nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc anh S đang nằm úp không có khả năng kháng cự, Y K đã dùng tay lấy chiếc điện thoại trên và ném ra bãi cỏ gần đó rồi nói Y K2 lấy điện thoại thì Y K2 đồng ý. Sau khi đánh anh S xong, Y K, Y K3, Y H và Y R bỏ đi còn YK1 ở lại lấy điện thoại bỏ vào túi quần và sau đó cất giấu vào cốp xe mô tô sirius màu xanh đen, biển số 47B1-xxxxx . Sau đó, Y K, Y K1, Y B1, Y B và Y T cùng nhau đập phá xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1 – xxxxx rồi Y K và Y B1 khiêng xe mô tô trên ném qua thành bờ hồ Ea Kao làm xe mô tô bị bể dè trước, đèn trước và vỏ đầu xe bị trầy xước, đèn xi nhan và cốp xe bên trái bị bể, dây bugi bị nứt. Sau đó cả nhóm đứng chơi tại cống xả nước của hồ EaKao thì Công an xã E, thành phố B đến thì cả nhóm bỏ chạy còn Y T bị Công an xã E mời về trụ sở làm việc. Trên đường chạy thoát, Y K1, hỏi Y K chiếc điện thoại chiếm đoạt của anh S tính sao thì Y K nói để tính sau. Sau khi biết, Y T bị Công an thành phố B triệu tập làm việc thì Y K1 đem điện thoại chiếm đoạt được cất giấu ở trạm biến áp phía trước trụ sở Công an xã E. Đến ngày 28/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã triệu tập Y K, Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R ,Nay Y B và Y H đến trụ sở làm việc. Tại đây, Y K, Y K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 1314/KLĐG ngày 24/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01điện thoại di động hiệu XIAOMI Note 4, màu vàng đồng, bộ nhớ 32Gb, trị giá 1.200.000đồng; Giá trị sửa chữa thay thế

phụ tùng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1- xxxxx là 905.000đồng.

- Tại Bản kết luận pháp y thương tích số: 1234/TgT- TTPY ngày 28/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cở thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Lê Văn T là 2%. Vật tác động:Vật tày.

- Tại Bản kết luận pháp y thương tích số: 1270/TgT- TTPY ngày 09/11/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Văn S là 0% (áp dụng Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT), vật tác động: Vật tày. Cơ chế hình thành vết thương: Vùng da bầm tím kích thước (2 x 2) cm tại vị trí bả vai phải là do tác động trực tiếp của vật tày hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

- Đồ vật tài liệu bị tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI Note 4, bộ nhớ 32Gb, màu vàng đồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-xxxxx; 01 cây dao tự chế dài 66 cm (cán gỗ dài 30 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36 cm), lưỡi dao có bản rộng 1,5 cm, mũi dao nhọn.

- Đồ vật tài liệu không tạm giữ được: 01 cây gậy gỗ tròn có kích thước dài khoảng 50 cm, đường kính khoảng 05 cm; 01 cây gậy kim loại dạng tròn màu đen có kích thước dài khoảng 80 cm; 01 mũ bão hiểm dạng mũ sơn, màu trắng.

Tại bản cáo trạng số: 85/CT-VKSTP.BMT ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Y K và Y K1 đã phạm vào tội "Cướp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và không khai thêm tình tiết nào mới.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Y K và bị cáo Y K1 mỗi bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 584, Điều 585,Điều 586, 587, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 66 cm (cán gỗ dài 30 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36 cm), lưỡi dao có bản rộng 1,5 cm, mũi dao nhọn là công cụ Y M sử dụng để tham gia đánh nhau.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn T nhận sử dụng 01điện thoại di động

hiệu XIAOMI Note 4, bộ nhớ 32Gb, màu vàng đồng và trả lại cho anh Trần Văn Sơn 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-xxxxx

- Đối với 01 cây gậy gỗ tròn có kích thước dài khoảng 50 cm, đường kính khoảng 05 cm; 01 cây gậy kim loại dạng tròn màu đen có kích thước dài khoảng 80 cm; 01 mũ bão hiểm dạng mũ sơn, màu trắng là công cụ Y K, Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R ,Nay Y B và Y H sử dụng đánh anh T và anh S . Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Chấp nhận chị H M đã thay mặt cho bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R ,Nay Y B và Y H bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 2.500.000đồng (là tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 47B1- xxxxx), bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 9.500.000đ (là tiền chi phí điều trị thương tích). Anh S và anh T đã nhận đủ số tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với 01 xe mô tô sirius màu xanh đen, biển số 47B1-xxxxx mà bị cáo Y K1 lấy điện thoại bỏ vào cốp xe. Quá trình điều tra xác định, đây là xe chị H M cho bị cáo Y K1 mượn để đi lại chứ chị H M không biết bị cáo Y K1 dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý.

Các bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:*

[1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/10//2019, tại bãi cỏ khu vực bờ hồ E, thuộc thôn 1, xã E, thành phố B bị cáo Y K và bị cáo Y K1 có hành vi đánh anh Trần Văn S. Sau đó, lợi dụng lúc anh S không thể chống cự được nên bị cáo Y K dùng tay lấy 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI Note

4, bộ nhớ 32Gb, màu vàng đồng của anh Trần Văn S rồi ném ra bãi cỏ cho bị cáo Y K1 lấy và cất dấu vào túi quần thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt giữ. Xác định trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 1.200.000đồng là phạm tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công làm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm".

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được rằng dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự phân công bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo mà đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên vai trò của các bị cáo là khác nhau nên việc xem xét, đánh giá mức hình phạt của từng bị cáo cũng phải tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Y K là người trực tiếp thực hiện hành vi lấy điện thoại từ túi quần của anh S và vứt đến vị trí bị cáo Y K1 đang đứng để bị cáo Y K1 chiếm đoạt nên mức hình phạt của bị cáo Y K cao hơn bị cáo Y K1 là phù hợp.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5].Các tình tiết tăng nặng: Không

Từ những phân tích nhận định trên xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6].Đối với các hành vi khác :

- Đối với hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh anh Lê Văn T gây thương tích 02% của Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R , Nay Y B và Y H, có dấu hiệu của tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, anh Tđã làm đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên. Do đó, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền đối với Y R , Y M, Y T, Nay YB và Y H; phạt cảnh cáo đối với Y B và Y K3 về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác là phù hợp.

- Đối với hành vi đập phá xe mô tô biển số 47B1- xxxxx gây thiệt hại 905.000đồng của bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y B, Y T và Nay Y B. Quá trình điều tra xác định, bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y T, Y B và Nay Y B đều không có tiền án, tiền sự về hành vi trên nên không cấu thành tội phạm. Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền đối với YK, Y K1, Y T, Nay Y B ; phạt cảnh cáo đối với Y B về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là phù hợp.

- Đối với anh Y B, Y K3, Nay Y thấy bị cáo Y K lấy điện thoại của anh S vứt đến bãi cỏ nhưng không thấy bị cáo Y K1 lấy điện thoại và không biết mục đích của bị cáo Y K và Y K1 chiếm đoạt điện thoại trên và không được hưởng lợi gì nên không đồng phạm về tội cướp tài sản.

[7]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 584, 585,586,587, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Đối với 01 cây dao tự chế dài 66 cm (cán gỗ dài 30 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36 cm), lưỡi dao có bản rộng 1,5 cm, mũi dao nhọn. Quá trình điều tra xác định, đây là công cụ Y M sử dụng để tham gia đánh nhau nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI Note 4, bộ nhớ 32Gb, màu vàng đồng. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của anh Lê Văn T cho anh Trần Văn S mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tnhận sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-xxxxx. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của anh Trần Văn S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh S nhận sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô sirius màu xanh đen, biển số 47B1-xxxxx mà bị cáo Y K1 lấy điện thoại bỏ vào cốp xe. Quá trình điều tra xác định, đây là xe chị H M cho bị cáo Y K1 mượn để đi lại chứ chị H M không biết bị cáo Y K1 dùng để thực hiện hành vi

phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với 01 cây gậy gỗ tròn có kích thước dài khoảng 50 cm, đường kính khoảng 05 cm; 01 cây gậy kim loại dạng tròn màu đen có kích thước dài khoảng 80 cm; 01 mũ bão hiểm dạng mũ sơn, màu trắng là công cụ bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R , Nay Y B và Y H sử dụng đánh anh T và anh S. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Chị H M là chị gái của bị cáo Y K1 đã thay mặt cho bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R , Nay Y B và Y H bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 2.500.000đồng là tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 47B1- xxxxx; Bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 9.500.000đồng là tiền chi phí điều trị thương tích. Anh S và anh T đã nhận đủ số tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy việc bồi thường trên là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

[8]. Các Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168 Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Y K, bị cáo Y K1 phạm tội *"Cướp tài sản"*

Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự đối với bị cáo Y K và bị cáo Y K1.

Xử phạt bị cáo Y K 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/10/2019.

Xử phạt bị cáo Y K1 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/10/2019.

* Đối với các hành vi khác:

- Chấp nhận Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền đối với Y R , Y M, Y T, Nay YB và Y H; phạt cảnh cáo đối với Y B và Y K3 về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

- Chấp nhận Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức: Phạt tiền đối với bị cáo YK, bị cáo Y K1, Y T, Nay Y B; phạt cảnh cáo đối với Y B về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

* Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 584, 585,586,587, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn T nhận sử dụng 01điện thoại di động hiệu XIAOMI Note 4, bộ nhớ 32Gb, màu vàng đồng.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn S nhận sử dụng 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-xxxxx

- Chấp nhận chị H M là chị gái của bị cáo Y K1, đã thay mặt cho bị cáo Y K, bị cáo Y K1, Y B, Y M, Y T, Y K3 Y R , Nay Y B và Y H bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 2.500.000đồng (là tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 47B1- xxxxx), bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 9.500.000đ (là tiền chi phí điều trị thương tích). Anh S và anh T đã nhận đủ số tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 66 cm (cán gỗ dài 30 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36 cm), lưỡi dao có bản rộng 1,5 cm, mũi dao nhọn

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2020 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lữu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột)

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y K, bị cáo Y K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Lê Thị Mai